KHÁM PHÁ KHOA HỌC

ĐỀ TÀI: TÌM HIỂU VỀ NƯỚC

LỨA TUỔI: MẪU GIÁO NHỠ (4-5 TUỔI)

I/ **Môc §Ých Yªu CÇu:**

**1/KiÕn thøc:**

- TrÎ biÕt ®­îc mét sè nguån n­íc: Nước biển, nước sông, nước mưa, nước máy.

-Trẻ biết đặc điểm của nước biển: Mặn, làm được muối, nước biển vô cùng nhiều rộng.

-Biết nước biển là nơi sinh sống của các con vật sống nước mặn: Tôm, cua cá…

-Biết nước biển có các loại động vật to: Cá voi, cá heo….

-Trẻ biết nước sông là nhóm nước ngọt. nước sông ít hơn nước biển.

-Biết nước sông đục. nước sông cung cấp nước cho con người làm nước sạch. Nước sông để tưới cây trồng, để nuôi sống các động vật nước ngọt: Tôm, cua cá…

-Trẻ biết nước máy phục vụ cho con người sinh hoạt.

-Trẻ biết máy có ích cho cây trồng, cho con vật.

-Biết nước máy có sự can thiệp của con người….

-Trẻ biết so sánh nước biển nước sông, nước máy có gì giống và khác nhau.

-Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi luật chơi.

-Trẻ có tư duy trả lời được câu hỏi của cô.

- BiÕt chó ý l¾ng nghe vµ béc lé c¶m xóc c¸ nh©n mét c¸ch ch©n thµnh, hån nhiªn. Tr¶ lêi ®­îc c©u hái cña c«.

**2/Kü n¨ng:**

- RÌn kh¶ n¨ng ph¸t ©m ®óng , diÔn ®¹t m¹ch l¹c.

- Kü n¨ng quan s¸t, Kỹ năng trả lời câu hỏi của cô đủ câu đủ ý rõ ràng.

- Kỹ năng ngồi, kỹ năng đi tham gia chơi trò chơi và về đùng nhóm lần lượt.

**3/Th¸i ®é:**

-Gi¸o dôc trÎ cã ý thøc gi÷ g×n b¶o vÖ nguån n­íc s¹ch, biÕt sö dông n­íc tiÕt kiÖm.

- TrÎ yªu thÝch c¸c ho¹t ®éng kh¸m ph¸, høng thó tham gia tÝch cùc c¸c ho¹t ®éng.

II/ **ChuÈn bÞ:**

**1/ §å dïng cña c«:**

-Ti vi, m¸y vi tÝnh. Gi¸o ¸n ®iÖn tö, Sile trình chiÕu.

-3 khay đựng nước.

-Ván dốc 2 cái, xô: 4 cái, thùng: 2 cái.

-Nh¹c bµi h¸t: Giät m­a vµ em bÐ, cho t«i ®i lµm m¬a víi, nh¹c thi ®ua.

**2/§å dïng cña trÎ:**

- 12 xô con trẻ chơi trò chơi. - Mçi trÎ 3 b«ng hoa cã g¾n sè.

**III/ TiÕn hµnh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ho¹t ®éng cña c«** | **Ho¹t ®«ng cña trÎ** | **Lưu ý** |
| **1.G©y høng thó**  -Cho trẻ chơi trò chơi giân gian “ lộn cầu vồng” “Trời mưa”  + Chào mừng các con đến với chương trình “Nhà khoa học nhí”!  -Thành phần BGK các cô trong BGH. Không thể thiếu được sự có mặt của các bé MGNB2.  Người đồng hành cùng các con cô Kim nga, cô Kiều Duyên. Trong chương trình Nhà khoa học có 3 phần.  **2. Phương pháp hình thức** .  \* Khám phá  +Nhóm 1: Nước biển.  + Nhóm 2: Nước sông.  + Nhóm 3: Nước máy.  -Cô hỏi từng nhóm đã khám phá được nước gì?  => Cô khái quát lại….  \* Hiểu biết.( Khám phá ô cửa kỳ diệu)  **\*Ô cửa số 1: Khám phá nước biển?**  - Cã mét b¹n nhá rÊt thÝch ®i ch¬i vµ chóng m×nh cïng l¾ng nghe xem b¹n ®ang ë ®©u nhÐ:  Réng mªnh m«ng  Bê c¸t tr¾ng  Tí t¾m n¾ng  N­íc mÆn l¾m c¬  §è c¸c b¹n biÕt tí ®ang ë ®©u?  -§µm tho¹i: C¸c con ®· ®­îc ®i biÓn ch­a?  -§Õn biÓn con thÊy NTN?  => C« chốt: rất nhiều bạn trong lớp đã được đi biển, đến biển cảnh rất đẹp, rất mát, các con được tắm biển, được ngắm cảnh biển …..vậy.  -Con có nhận xét gì về biển?  => Nước biển vô cùng nhiều có mầu xanh. Nước biển mặn làm được muối. Nước biển còn là nơi sinh sống của các động vật sống dưới biển. Nước biển còn là nơi cho tầu thuyền qua lại từ nơi này qua nơi khác.  -Nước biển có uống được không? Vì sao?  -Nước biển tưới cây cối được không? Vì sao?  => À đúng rồi Nước biển không uống, không tưới ây trồng được vì nước mặn.  **\*Ô cửa số 3: Khám phá nước sông.**  -Đây là hình ảnh về nước gì?  -Nước sông như thế nào?  -Nước sông là nước gì?  -Nước sông dùng để làm gì? ( cho con người, cho cây cối, cho con vật)  -Nước sông có uống được không?  -Vì sao?  => Cô chốt: Nước sông có mầu đục. đục là trong nước sông có đất phù xa rất mầu mỡ tốt cho cây trồng.  Nước sông không uống được vì trong nước có đất, có nhiều vi khuẩn. Nước sông để các loại tôm cua cá… nước ngọt sinh sống, để dẫn nước vào ruộng đồng trồng lúa, tưới cây và các loại cây trồng khác.  **\* Ô số 2: Khám phá nước máy.**  -Nước máy có từ đâu?  -Nhờ đâu mà có nước máy?  -Nước máy có đặc điểm gì?  -Nước máy dùng để làm gì?  -Khi dùng nước máy chúng ta phải chú ý đến điều gì?  => À đúng rồi nước máy có từ trong lòng đất, do con người đã dùng máy móc khoan, dùng sức để khai thác như đào sâu. Sau đó dùng máy bơm bơm hút nước lên bể chứa. Dồi qua các đường ống dẫn nước đến nơi cần sử dụng.  => Nước máy phục vụ cho con người sinh hoạt…., cho con vật lấy nước uống, lấy nước tưới cây tươi tốt. Khi dùng nước các con phải chú ý: Mở nước từ từ, sử dụng song phải khóa lại.  -Nếu không có nước điều gì sẽ sảy ra?  => Cô chốt nếu không có nước con người sẽ không có nước sinh hoạt, con vật sẽ không có nước uống, cây cối khô héo chết.  - Giáo dục: để bảo vệ nước sạch không bị ô nhiễm các con phải làm gì?…..  => Cô khái quát lại….  \* So sánh nước biển, nước sông, nước máy.  -Khác nhau:  + Nước biển là nước mặn nước sông, nước máy là nước ngọt.  + Nước biển không tưới cây trồng được, còn nước sông, nước máy tưới cây trồng.  + Nước biển, nước máy do tự nhiên đã có, nước máy do con người khai thác.  + Nước biển làm được muối, nước sông, nước máy không làm được muối.  -Giống nhau: Đều gọi là nước, đều có ích cho con người.  => Cô khái quát lại…..  -Nếu không có nước điều gì sẽ sảy ra?  **2.3/ Củng cố**  -Trò chơi 1: Ai giỏi nhất ( Trắc nghiệm)  -Cho trẻ về 4 nhóm chơi:  -Câu hỏi 1: Nước biển có vị gì?  + Đáp án 1: Vị mặn. + Đáp án 2: Vị ngọt.  +Đáp án 3: Vị đắng.  -Câu hỏi số 2: Nước sông thường có mầu gì?  + Đáp án 1: Mầu vàng. + Đáp án 2: Mầu đỏ.  + Đáp án 3: Mầu đục.  -Câu hỏi 3: Nước máy dùng để làm gì?  +Đáp án 1: Để sinh hoạt hằng ngày.  + Đáp án 2: Để làm muối  + Đáp án 3: Để tưới cây, Để lấy nước uống cho con vật.  -Trò chơi 2: Ai nhanh và khéo  -Cách chơi: Chia ra làm hai đội: Nhiệm vụ của các con 2 tay cầm 2 xô múc nước và đi thăng bằng trên ván dốc để mang nước về đổ vào thùng cho bác nông dân tưới rau., lấy nước cày cấy kịp thời vụ.  - Luật chơi: Thời gian chơi là 1 bản nhạc đội nào mang được nhiều nước về dành chiến thắng.  -Cô bao quát động viên trẻ chơi và nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi.  3/ Kết thúc:  -Nhận xét kết quả chơi, biểu dương khen ngợi trẻ.  -Cô và trẻ hát bài: Giọt mưa và em bé. | +Trẻ đứng quanh cô.  + Trẻ chào…  -Trẻ về 3 nhóm ngồi khám phá.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -TrÎ nghe.  -TrÎ tr¶ lêi.  - Giäi 4- 5 trÎ  -Trẻ nghe  -Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ kể.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ nghe.  -Trẻ trả lời.  -Trẻ chơi.  -Trẻ nghe.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ nghe và chọn đáp án.  -Trẻ hát vận động bài theo cô. |  |